UBND TỈNH TÂY NINH
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Số: 427/TTr-QĐTPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh

Kính trình: Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính.

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh (viết tắt là Quỹ) đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ. Trong quá trình xây dựng, Quỹ đã tổ chức lấy ý kiến góp ý của người lao động và Công đoàn cơ sở. Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, Quỹ đã tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Quy chế.

Ngày 31/7/2025, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh có Công văn số 145/QĐTPT-TCKT lấy ý kiến dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ.

Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát thống nhất và góp ý tại Công văn số 859/SXD-NBĐS ngày 06/8/2025 của Sở Xây dựng; Phiếu lấy ý kiến (đính kèm văn bản).

Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn chỉnh *(đính kèm Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình).*

Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh kính trình Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, ký ban hành./.

(Đính kèm dự thảo Quyết định).

Nơi nhận:
- TV HĐQL Quỹ ĐTPT TN;
- BKS Quỹ ĐTPT TN;
- Lãnh đạo Quỹ ĐTPT TN;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lương Minh Trí

UBND TỈNH TÂY NINH
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP
Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Tờ trình số 427/TTr-QĐTPT ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh)

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
1	Ông Huỳnh Văn Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản lý – Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Tại điểm b khoản 9 Điều 16 "b. Chi tham quan, du lịch"	xem lại đi du lịch đúng quy định không		Tại điểm b khoản 9 Điều 16 sửa thành "b. Chi nghỉ mát"		Căn cứ theo điểm 2.30 khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC sửa đổi bởi Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế như sau: Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế [...] 2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm: [...] 2.30. Các khoản chi không tương ứng với doanh

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
							thu tính thuế, trừ các khoản chi sau: [...] - Khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động như: chi đám hiếu, hỷ của bản thân và gia đình người lao động; **chi nghỉ mát**, chi hỗ trợ điều trị; chi hỗ trợ bổ sung kiến thức học tập tại cơ sở đào tạo; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau; chi khen thưởng con của người lao động có thành tích tốt trong học tập; chi hỗ trợ chi phí đi lại ngày lễ, tết cho người lao động; chi bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tự nguyện khác cho người lao động (trừ khoản chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động hướng dẫn tại điểm 2.6, bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho người lao động hướng dẫn tại điểm 2.11 Điều này) và những khoản chi có tính chất phúc lợi khác. Tổng số chi có tính chất phúc lợi

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
							nêu trên không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp. [...] Thông qua các quy định trên, chi phí du lịch *(chi nghỉ mát)* của Quỹ thuộc khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động là đúng quy định.
2	Ông Lương Minh Trí-Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý - Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh	Thực hiện theo quy định hiện hành	Bổ sung nội dung về làm thêm ngoài giờ	X	**1. Chi tiền lương, chi tiền làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm** Tổng số giờ làm thêm của người lao động không vượt quá 200 giờ/năm (trừ một số trường hợp đặc thù). Cụ thể: người lao động làm việc theo thời giờ làm việc bình thường (không quá 08 giờ/ngày) thì tổng số giờ làm thêm tối đa không được quá 04 giờ/ngày; người lao động chỉ được làm thêm tối đa		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
					40 giờ trong 01 tháng. Chứng từ thanh toán: Bảng chấm công tháng: Phải ghi rõ số giờ làm thêm của người lao động; Thỏa thuận làm thêm giờ; Bảng lương thanh toán: Bảng lương này phải chi tiết, thể hiện rõ số tiền lương tăng ca được trả, mức hưởng theo quy định của Bộ luật Lao động.		
		Điều 17. […] 7. Chi hội nghị, lễ tân, khánh tiết, giao dịch, đối ngoại […] b. Chi hội họp […] - Chi họp Hội đồng quản lý Quỹ ĐTPT; họp Hội đồng xử lý rủi ro; họp thẩm định tiền lương, các cuộc	Điều 17. […] 7. Chi hội nghị, lễ tân, khánh tiết, giao dịch, đối ngoại […] b. Chi hội họp […] Bổ sung về họp HĐQL theo định kỳ thì mức của Chủ tịch HĐQL	x	Điều 17. […] 7. Chi hội nghị, lễ tân, khánh tiết, giao dịch, đối ngoại […] b. Chi hội họp […] - Chi họp Hội đồng quản lý Quỹ ĐTPT theo định kỳ thì mức chi của Chủ tịch HĐQL không quá		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		họp đột xuất với các Sở, ngành có liên quan đến công tác của Quỹ ĐTPT. Mức chi tối đa không vượt quá 500.000 đồng/người/lần.	thì không quá 1tr, các thành viên còn lại như cũ.		1.000.000 đồng/người/lần. Các thành viên dự họp còn lại mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần. - Chi họp Hội đồng xử lý rủi ro; họp thẩm định tiền lương, các cuộc họp đột xuất với các Sở, ngành có liên quan đến công tác của Quỹ ĐTPT. Mức chi tối đa không vượt quá 500.000 đồng/người/lần.		
3	Ông Trương Văn Liếp - Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý - Giám đốc Sở Tài chính		Cơ bản thống nhất theo dự thảo tuy nhiên đề nghị có rà soát và điều chỉnh theo ý kiến góp ý của thành viên HĐQL và BKS Quỹ để trình Chủ tịch HĐQL Quỹ xem xét ký duyệt. 2.1 Tại điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo				

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		Điều 6. Chi hoạt động nhận ủy thác […] 1. Quỹ Phát triển đất a. Chi phục cấp kiêm nhiệm Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán, được khoán theo Dự toán thu chi của Quỹ Phát triển đất … […]	Cơ quan/ đơn vị nào duyệt mức khoán này không?				UBND tỉnh phê duyệt Dự toán thu chi của Quỹ đất theo quy định.
		Điều 15. Chi về tài sản […] 2. Chi thuê trụ sở làm việc […] 3. Chi thuê tài sản cố định […]	Có phát sinh chi phí khoản 2 và 3 hay không?				- Chi phí thuê trụ sở làm việc: qua rà soát lại thì chi phí này chưa phát sinh trong các năm. - Chi phí thuê tài sản cố định: đối với quỹ Long An có phát sinh thuê máy photocopy.
		4. Chi bảo dưỡng, sửa chữa tài sản, công cụ dụng cụ […]	Mức bằng 50.000.000 đồng thì áp dụng trường hợp nào?	X	d. Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản có giá trị từ 10.000.000 đồng đến **bằng** 50.000.000 đồng.		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		d. Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản có giá trị từ 10.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. […] đ. Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản có giá trị lớn hơn 50.000.000 đồng. […]					
		5. Chi mua sắm công cụ dụng cụ, tài sản cố định […] c. Mua sắm tài sản từ 30.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng […] d. Mua sắm tài sản có giá trị lớn hơn 50.000.000 đồng […]	Mức bằng 50.000.000 đồng thì áp dụng trường hợp nào?	X	c. Mua sắm tài sản từ 30.000.000 đồng đến **bằng** 50.000.000 đồng […]		
		Điều 16. Chi cho Người quản lý, Người lao động […]	Nội dung chưa đồng bộ	X	Điều 16. Chi cho Người quản lý, Người lao động […]		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		5. Chi ăn giữa ca […] + Tiền ăn giữa ca được chi vào ngày cuối tháng, căn cứ vào **số ngày làm việc thực tế trong tháng.** […] - Mức chi tiền ăn giữa ca là 1.100.000 đồng**/người/tháng**.			5. Chi ăn giữa ca […] + Định mức chi tiền ăn giữa ca là 1.100.000 đồng/người/tháng, sẽ được chi vào ngày cuối tháng, và được tính theo số ngày làm việc thực tế trong tháng. + Ngày không làm việc, kể cả ngày nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ không hưởng lương thì không thanh toán tiền ăn giữa ca.		
4	Bà Nguyễn Bình Minh - Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng phòng Ngân sách, Sở Tài chính tỉnh	Điều 16. Chi cho Người quản lý, người lao động […] 9. Các khoản chi khác cho người lao động theo quy định của pháp luật (các khoản chi mang tính chất phúc lợi) […]	[..] **tùy theo mức độ nặng, nhẹ, hoàn cảnh gia đình để xét trợ cấp 01 trong 03 mức sau:** **→ Cơ sở, hoặc ai xác định mức độ này**	x	NQL, NLĐ, THPV đang công tác tại Quỹ ĐTPT bị ốm đau phải điều trị tại các cơ sở y tế, bệnh viện (có giấy khám chữa bệnh hoặc giấy thanh toán viện phí của nơi điều trị) thì được hỗ trợ: - Thời gian điều trị dưới 10 ngày:		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		c. Chi hỗ trợ điều trị NQL, NLĐ, THPV đang công tác tại Quỹ ĐTPT bị ốm đau phải điều trị tại các cơ sở y tế, bệnh viện (có giấy khám chữa bệnh hoặc giấy thanh toán viện phí của nơi điều trị) **tùy theo mức độ nặng, nhẹ, hoàn cảnh gia đình để xét trợ cấp 01 trong 03 mức sau:** - Mức 1 (dưới 10 ngày): trợ cấp 500.000 đồng/người/lần. - Mức 2 (từ 10 ngày trở lên): trợ cấp 1.000.000 đồng/người/lần. - Mức 3: trợ cấp 1.500.000 đồng/người/lần.			500.000 đồng/người/lần. - Thời gian điều trị từ 10 ngày trở đi: 1.000.000 đồng/người/lần. - Thời gian điều trị từ 15 ngày trở đi: 1.500.000 đồng/người/lần.		
		đ. Chi các ngày lễ, trong năm: Mức chi	đ. Chi các ngày lễ, trong năm: Mức	x	đ. Chi các ngày lễ, trong năm: Mức chi		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		do Giám đốc quyết định - Tết Dương lịch 01 (01/01/Dương lịch), Tết Âm lịch…	chi do Giám đốc quyết định - Tết Dương lịch 01 (01/01/Dương lịch), Tết **Nguyên Đán…**		do Giám đốc quyết định - Tết dương lịch, Tết Nguyên Đán, …		
5	Ông Mai Chính Trung - Thành viên Ban kiểm soát - Phó Trưởng phòng Kinh tế Tài chính, VPUBND	Điều 16. Chi cho Người quản lý, Người lao động […] 7. Chi cho lao động nữ a. Lao động nữ đang công tác tại Quỹ ĐTPT khi sinh con được trợ cấp 2.000.000 đồng/lần/người. Hồ sơ gồm: đề nghị; giấy chứng sinh.	Vấn đề: Quy định này chỉ áp dụng cho lao động nữ. Quy chế của Long An có điều khoản rộng hơn, bao gồm cả trường hợp "vợ của NQL chuyên trách-NLĐ" sinh con. Việc bỏ quy định này có thể làm giảm quyền lợi của người lao động nam. Đề xuất chỉnh sửa: Cân nhắc mở rộng đối tượng để đảm bảo công bằng. Ví dụ: "Lao động nữ đang công tác tại Quỹ khi sinh con được trợ cấp 2.000.000	X	Điều 16. Chi cho Người quản lý, Người lao động […] 7. Chi cho lao động nữ a. Lao động nữ đang công tác tại Quỹ ĐTPT khi sinh con được trợ cấp 2.000.000 đồng/lần/người. Hồ sơ gồm: đề nghị; giấy chứng sinh. […] 9. Các khoản chi khác cho người lao động theo quy định của pháp luật (các khoản chi mang tính chất phúc lợi) […]		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
			đồng/lần/người. Trường hợp vợ của người lao động nam đang công tác tại Quỹ sinh con cũng được hưởng mức trợ cấp tương tự".		g. Trường hợp vợ của NQL-NLĐ nam đang công tác tại Quỹ ĐTPT sinh con được hưởng mức trợ cấp 1.000.000 đồng/lần/người.		
		Điều 16. Chi cho Người quản lý, Người lao động […] 9. Các khoản chi khác cho người lao động theo quy định của pháp luật (các khoản chi mang tính chất phúc lợi) […] e. Chi tiền nghỉ hưu, chuyển công tác,: - Chủ tịch Hội đồng quản lý: 10.000.000 đồng/người. - Lãnh đạo Quỹ ĐTPT: 10.000.000 đồng/người (ít nhất 2 năm công tác).	Lập lại và thiếu logic Đề xuất: hai mục (e) và (g) thành một mục duy nhất, sắp xếp lại cho logic và rõ ràng. Ví dụ: "e. Chi khi chấm dứt hợp đồng lao động (chuyển công tác, nghỉ hưu"	x	e. Chi nghỉ hưu, nghỉ việc, chuyển công tác - Chủ tịch Hội đồng quản lý: 10.000.000 đồng/người. - Lãnh đạo Quỹ ĐTPT (ít nhất 2 năm công tác) khi nghỉ việc, chuyển công tác: 10.000.000 đồng/người; Trường hợp nghỉ hưu: 20.000.000 đồng/người. - NLĐ (ít nhất 5 năm công tác) khi nghỉ việc, chuyển công tác: + NLĐ là lãnh đạo phòng: 8.000.000 đồng/người.		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		Áp dụng đối với người làm việc ít nhất 5 năm - NLĐ là lãnh đạo phòng: 8.000.000 đồng/người. - NLĐ: 5.000.000 đồng/người. - THPV: 3.000.000 đồng. g. Chi nghỉ hưu: - Lãnh đạo Quỹ ĐTPT: 20.000.000 đồng/người. - Người lao động nghỉ hưu: 10.000.000 đồng/người.			+ NLĐ: 5.000.000 đồng/người. + THPV: 3.000.000 đồng. - NLĐ (ít nhất 5 năm công tác) khi nghỉ hưu: 10.000.000 đồng/người.		
		Điều 19. Các khoản chi phí quản lý khác […] 3. Chi tiền công tác phí a. Phụ cấp lưu trú a1) Trường hợp đi công tác trong tỉnh cách trụ sở cơ quan phải đạt số km:	Có cách tính rất chi tiết và phức hợp theo km (5-20km;20-30km;30km+) và theo vùng (đồng bằng, vùng sâu). Vấn đề: quy định quá chi tiết có thể gây khó khan và tốt kém thời gian cho công tác hành	X	a1) Trường hợp đi công tác trong tỉnh cách trụ sở cơ quan phải đạt số km: a.1.1) Trong ngày (đi và về trong ngày): + Từ 20 km đến dưới 30 km: 100.000 đồng/người/ngày;		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		a.1.1) Trong ngày (đi và về trong ngày): - Đi công tác vùng đồng bằng: + Từ 5 km đến dưới 20 km: 85.000 đồng/người/ngày; + Từ 20 km đến dưới 30 km: 100.000 đồng/người/ngày; + Từ 30 km trở lên: 180.000 đồng/người/ngày. - Đi công tác vùng sâu, biên giới: + Từ 5 km đến dưới 20 km: 100.000 đồng/người/ngày; + Từ 20 km đến dưới 30 km: 150.000 đồng/người/ngày; + Từ 30 km trở lên: 200.000 đồng/người/ngày. a.1.2) Nghỉ qua đêm: - Đi công tác vùng đồng bằng:	chính, thanh quyết toán (phải xác định chính xác số km cho mỗi chuyến đi). Quy chế của Long An đơn giản hơn, chỉ phân biệt "đi và về trong ngày" và nghỉ qua đêm" Đề xuất: + Phương án 1 (theo khu vực): chi các địa bàn công tác thành các nhóm như "Trong địa bàn thành phố", "các huyện lân cận", "Các huyện vùng sâu, biên giới" và áp dụng một khả năng cho mỗi nhóm. + Phương án 2 (theo thời gian): áp dụng các tính đơn giản hơn của Long An: quy định một phương		+ Từ 30 km trở lên: 200.000 đồng/người/ngày. a.1.2) Nghỉ qua đêm (Từ 30 km trở lên): 300.000 đồng/người/ngày. a2) Trường hợp đi công tác ngoài tỉnh: - Đi và về trong ngày: 200.000 đồng/người/ngày. - Nghỉ qua đêm: 300.000 đồng/người/ngày		

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
		+ Từ 5 km đến dưới 20 km: 120.000 đồng/người/ngày; + Từ 20 km đến dưới 30 km: 150.000 đồng/người/ngày; + Từ 30 km trở lên: 200.000 đồng/người/ngày. - Đi công tác đến vùng sâu, biên giới: + Từ 5 km đến dưới 20 km: 150.000 đồng/người/ngày; + Từ 20 km đến dưới 30 km: 200.000 đồng/người/ngày; + Từ 30 km trở lên: 300.000 đồng/người/ngày. a2) Trường hợp đi công tác ngoài tỉnh: - Đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày): 200.000 đồng/người/ngày. - Đi công tác nghỉ qua đêm: 300.000 đồng/người/ngày.	pháp cho chuyến công tác đi và về trong ngày và một phương pháp khác cho chuyến công tác có kỳ nghỉ qua đêm, không phụ thuộc vào số km cụ thể.				

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Hoàn chỉnh dự thảo	Không tiếp thu	Giải trình
6	Công đoàn cơ sở Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh	Tại mục a2, điểm a, khoản 3, điều 19: Chứng từ thanh toán: Kế hoạch đi công tác; giấy đi đường có xác nhận của nơi đến công tác (của khách sạn, nhà khách nơi lưu trú…); bảng tổng hợp lộ trình đi công tác được lãnh đạo phòng xác nhận và Ban Giám đốc (phụ trách phòng) ký duyệt; biên bản làm việc (nếu có).	Chứng từ thanh toán: Kế hoạch đi công tác; giấy đi đường có xác nhận nơi đến công tác (của khách sạn, nhà khách nơi lưu trú).	X	Chứng từ thanh toán: Kế hoạch đi công tác; giấy đi đường có xác nhận của nơi đến công tác (của khách sạn, nhà khách nơi lưu trú).		